

YÊU CẦU BÁO GIÁ
Thẩm định giá tài sản thanh lý

Kính gửi: Các đơn vị/tổ chức có chức năng thẩm định giá tài sản

Trung tâm cấp cứu 115 Hà Nội có nhu cầu thẩm định giá tài sản theo giá trị thực tế để làm cơ sở thanh lý tài sản theo quy định của pháp luật hiện hành. Kính mời các đơn vị/tổ chức có đủ năng lực, kinh nghiệm và quan tâm gửi hồ sơ tham gia đến Trung tâm cấp cứu 115 Hà Nội, cụ thể:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

- Tên đơn vị: Trung tâm cấp cứu 115 Hà Nội;
- Địa chỉ: Số 11 Phan Chu Trinh, Cửa Nam, Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Tên người tiếp nhận: Phan Thị Minh Hằng – Phòng Kế hoạch nghiệp vụ.
- SĐT: 093 647 7582;
- Địa chỉ email: duoc115hn@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại Trung tâm cấp cứu 115 Hà Nội; địa chỉ: Số 11 Phan Chu Trinh, Cửa Nam, Hà Nội.
- Nhận qua email: duoc115hn@gmail.com.
- Nhận báo giá trên <http://muasamcong.mpi.gov.vn/>

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày yêu cầu đến hết ngày 05 tháng 10 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ 05 tháng 10 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Phạm vi công việc:

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	
1	Dịch vụ thẩm định giá danh mục tài sản cố định đề nghị thanh lý	Thẩm định giá toàn bộ tài sản cố định đề nghị thanh lý năm 2026 (Chi tiết phụ lục 01 đính kèm)	Gói	01		

2. Yêu cầu năng lực của đơn vị tư vấn:

- Hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, có đăng ký kinh doanh trong lĩnh vực thẩm định giá, được Bộ tài chính cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá theo quy định của Luật giá (còn hiệu lực);
- Đã thực hiện thẩm định giá các loại tài sản thuộc lĩnh vực tương tự;
- Người thực hiện thẩm định phải là thẩm định viên về giá được Bộ tài chính cấp phép hoạt động (còn hiệu lực);
- Các nội dung khác theo quy định pháp luật (nếu có).

3. Thành phần Hồ sơ:

Hồ sơ báo giá gồm: 01 bản chào giá (*Nội dung theo Mục II của Yêu cầu báo giá*), đã bao gồm chi phí đi thẩm định (bản cứng, ký và đóng dấu); 01 hồ sơ năng lực (bản cứng).

Trung tâm rất mong nhận được sự hợp tác của Quý công ty/đơn vị.

Trung tâm trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng Website đơn vị;
- <http://muasamcong.mpi.gov.vn/>
- Lưu VT, KHNH(HÀNG)



GIÁM ĐỐC

★ Nguyễn Thành

PHỤ LỤC 01

DANH MỤC TÀI SẢN CÓ ĐỊNH ĐỀ NGHỊ THANH LÝ NĂM 2026

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 36 /YCBG - L2-TTCC ngày 01 / 10 /2026)

Stt	Tên tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
I. MÁY MÓC THIẾT BỊ Y TẾ										
1	Máy sốc tim CARDIORIER	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	1995	80.000.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
2	Máy điện tim 3 cần ESAOTE	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2003	25.200.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
3	Máy hút đờm Thomat 1242	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2003	16.220.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
4	Máy thở xách tay HT 50	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2003	195.000.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
5	Máy thở xách tay HT 50	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2003	195.000.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
6	Máy thở xách tay HT 50	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2005	197.630.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
7	Máy thở xách tay HT 50	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2005	197.630.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
8	Máy thở xách tay HT 50	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2006	197.630.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
9	Máy thở xách tay HT 50	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2006	197.630.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
10	Máy thở xách tay PS - PV	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2004	161.800.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
11	Máy tạo nền Honefill	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2003	125.000.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
12	Máy hút dịch	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2005	10.500.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
13	Máy hút dịch	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2005	10.500.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	

Stt	Tên tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
14	Máy phá rung tim xách tay	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2006	97.500.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
15	Máy phá rung tim xách tay	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2006	97.500.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
16	Máy phá rung tim xách tay	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2006	97.500.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
17	Máy phá rung tim xách tay	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2006	97.500.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
18	Máy phá rung tim xách tay	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2006	97.500.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
19	Máy phá rung tim có tạo nhịp ngoài	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2006	97.500.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
20	Máy phá rung tim có tạo nhịp ngoài	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2008	97.500.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
21	Máy phá rung tim có tạo nhịp ngoài	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2008	97.500.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
22	Máy phá rung tim có tạo nhịp ngoài	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2008	97.500.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
23	Máy phá rung tim có tạo nhịp ngoài	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2008	97.500.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
24	Máy phá rung tim có tạo nhịp ngoài	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2008	97.500.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
25	Máy siêu âm đen trắng 2 đầu dò	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	273.775.513	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
26	Máy siêu âm xách tay	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2010	269.500.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
27	Cáng nhựa cứng	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	11.924.197	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
28	Cáng nhựa cứng	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	11.924.197	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
29	Cáng nhựa cứng	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	11.924.197	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
30	Cáng nhựa cứng	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	11.924.197	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	

X

Stt	Tên tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
31	Cáng nhựa cứng	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	11.924.197	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
32	Cáng nhựa cứng	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	11.924.197	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
33	Cáng nhựa cứng	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	11.924.197	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
34	Cáng nhựa cứng	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	11.924.197	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
35	Cáng nhựa cứng	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	11.924.197	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
36	Cáng nhựa cứng	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	11.924.197	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
37	Máy điện tim 6 kênh	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2010	49.750.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
38	Máy điện tim 6 kênh	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2010	49.750.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
39	Máy điện tim 6 kênh	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2010	49.750.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
40	Máy điện tim 6 kênh	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2010	49.750.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
41	Máy điện tim 6 kênh	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2010	49.750.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
42	Máy điện tim 6 kênh	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	62.414.046	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
43	Máy điện tim 6 kênh	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	62.414.046	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
44	Máy điện tim 6 kênh	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	62.414.046	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
45	Máy điện tim 6 kênh	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	62.414.046	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
46	Máy điện tim	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2009	19.450.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
47	Máy điện tim	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2009	19.450.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	

Stt	Tên tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
48	Máy điện tim	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2009	19.450.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
49	Máy điện tim	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2009	19.450.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
50	Máy điện tim	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2009	19.450.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
51	Máy điện tim	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2009	19.450.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
52	Máy điện tim	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2009	19.450.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
53	Máy điện tim 3 kênh	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2005	27.000.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
54	Máy điện tim 3 kênh	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2005	27.000.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
55	Máy điện tim 3 kênh	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2004	27.000.301	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
56	Máy điện tim 3 kênh	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2004	27.000.301	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
57	Máy điện tim 3 kênh	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2004	22.155.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
58	Máy điện tim 3 kênh	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2004	22.155.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
59	Máy hút dịch trên xe ô tô cứu thương	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	43.594.895	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
60	Máy hút dịch trên xe ô tô cứu thương	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	43.594.895	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
61	Máy hút dịch trên xe ô tô cứu thương	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	43.594.895	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
62	Máy hút dịch trên xe ô tô cứu thương	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	43.594.895	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
63	Máy hút dịch trên xe ô tô cứu thương	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	43.594.895	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
64	Máy hút dịch trên xe ô tô cứu thương	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	43.594.895	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	



Stt	Tên tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
65	Máy hút dịch trên xe ô tô cứu thương	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	43.594.895	0	Bán	Hỏng, không sử dụng được	
66	Máy hút dịch trên xe ô tô cứu thương	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	43.594.895	0	Bán	Hỏng, không sử dụng được	
67	Máy hút dịch trên xe ô tô cứu thương	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	43.594.895	0	Bán	Hỏng, không sử dụng được	
68	Máy hút dịch trên xe ô tô cứu thương	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	43.594.895	0	Bán	Hỏng, không sử dụng được	
69	Máy hút dịch trên xe ô tô cứu thương	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	43.594.895	0	Bán	Hỏng, không sử dụng được	
70	Máy hút dịch trên xe ô tô cứu thương	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	43.594.895	0	Bán	Hỏng, không sử dụng được	
71	Máy hút dịch trên xe ô tô cứu thương	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	43.594.895	0	Bán	Hỏng, không sử dụng được	
72	Máy hút dịch trên xe ô tô cứu thương	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	43.594.895	0	Bán	Hỏng, không sử dụng được	
73	Máy hút dịch trên xe ô tô cứu thương	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	43.594.895	0	Bán	Hỏng, không sử dụng được	
74	Máy hút dịch trên xe ô tô cứu thương	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	43.594.895	0	Bán	Hỏng, không sử dụng được	
75	Máy hút dịch trên xe ô tô cứu thương	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	43.594.911	0	Bán	Hỏng, không sử dụng được	
76	Máy phá rung tim - GE Hoa Kỳ	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	116.603.869	0	Bán	Hỏng, không sử dụng được	
77	Máy phá rung tim - GE Hoa Kỳ	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	116.603.869	0	Bán	Hỏng, không sử dụng được	
78	Máy phá rung tim - GE Hoa Kỳ	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	116.603.869	0	Bán	Hỏng, không sử dụng được	
79	Máy phá rung tim - GE Hoa Kỳ	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	116.603.869	0	Bán	Hỏng, không sử dụng được	
80	Máy phá rung tim - GE Hoa Kỳ	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	116.603.869	0	Bán	Hỏng, không sử dụng được	
81	Máy phá rung tim - GE Hoa Kỳ	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	116.603.869	0	Bán	Hỏng, không sử dụng được	

Stt	Tên tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
82	Máy phá rung tim - GE Hoa Kỳ	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	116.603.869	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
83	Máy phá rung tim - GE Hoa Kỳ	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	116.603.869	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
84	Máy phá rung tim - GE Hoa Kỳ	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	116.603.869	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
85	Máy phá rung tim - GE Hoa Kỳ	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	116.603.869	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
86	Máy phá rung tim - GE Hoa Kỳ	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	116.603.869	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
87	Máy phá rung tim - GE Hoa Kỳ	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	116.603.869	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
88	Máy phá rung tim - GE Hoa Kỳ	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	116.603.869	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
89	Máy phá rung tim - GE Hoa Kỳ	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	116.603.869	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
90	Máy phá rung tim - GE Hoa Kỳ	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	116.603.869	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
91	Máy phá rung tim - GE Hoa Kỳ	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	116.603.869	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
92	Máy phá rung tim - GE Hoa Kỳ	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	116.603.874	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
93	Máy theo dõi bệnh nhân xách tay	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	122.180.717	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
94	Máy theo dõi bệnh nhân xách tay	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	122.180.717	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
95	Máy theo dõi bệnh nhân xách tay	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	122.180.717	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
96	Máy theo dõi bệnh nhân xách tay	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	122.180.717	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
97	Máy theo dõi bệnh nhân xách tay	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	122.180.717	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
98	Máy theo dõi bệnh nhân xách tay	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	122.180.717	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	

Stt	Tên tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
99	Máy theo dõi bệnh nhân xách tay	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	122.180.717	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
100	Máy theo dõi bệnh nhân xách tay	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	122.180.717	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
101	Máy theo dõi bệnh nhân xách tay	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	122.180.717	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
102	Máy theo dõi bệnh nhân xách tay	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	122.180.717	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
103	Máy theo dõi bệnh nhân xách tay	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	122.180.717	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
104	Máy theo dõi bệnh nhân xách tay	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	122.180.717	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
105	Máy theo dõi bệnh nhân xách tay	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	122.180.717	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
106	Máy theo dõi bệnh nhân xách tay	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	122.180.717	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
107	Máy theo dõi bệnh nhân xách tay	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	122.180.717	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
108	Máy theo dõi bệnh nhân xách tay	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	122.180.717	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
109	Máy theo dõi bệnh nhân xách tay	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	122.180.728	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
110	Máy thở xách tay trẻ em và người lớn	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	346.784.486	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
111	Máy thở xách tay trẻ em và người lớn	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	346.784.486	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
112	Máy thở xách tay trẻ em và người lớn	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	346.784.486	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
113	Máy thở xách tay trẻ em và người lớn	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	346.784.486	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
114	Máy thở xách tay trẻ em và người lớn	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	346.784.486	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
115	Máy thở xách tay trẻ em và người lớn	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	346.784.486	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	

Stt	Tên tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
116	Máy thở xách tay trẻ em và người lớn	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	346.784.486	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
117	Máy thở xách tay trẻ em và người lớn	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	346.784.486	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
118	Máy thở xách tay trẻ em và người lớn	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	346.784.486	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
119	Máy thở xách tay trẻ em và người lớn	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	346.784.486	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
120	Máy thở xách tay trẻ em và người lớn	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	346.784.486	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
121	Máy thở xách tay trẻ em và người lớn	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	346.784.486	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
122	Máy thở xách tay trẻ em và người lớn	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	346.784.486	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
123	Máy thở xách tay trẻ em và người lớn	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	346.784.486	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
124	Máy thở xách tay trẻ em và người lớn	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	346.784.486	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
125	Máy thở xách tay trẻ em và người lớn	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	346.784.486	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
126	Máy thở xách tay trẻ em và người lớn	Máy móc thiết bị chuyên dùng	chiếc	1	2011	346.784.486	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
127	Bộ cấp cứu Boussignaccpap Emergency	Máy móc thiết bị chuyên dùng	bộ	1	2013	44.900.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
128	Bộ cấp cứu Boussignaccpap Emergency	Máy móc thiết bị chuyên dùng	bộ	1	2013	44.900.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
129	Bộ cấp cứu Boussignaccpap Emergency	Máy móc thiết bị chuyên dùng	bộ	1	2013	44.900.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
130	Bộ cấp cứu Boussignaccpap Emergency	Máy móc thiết bị chuyên dùng	bộ	1	2013	44.900.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
		CỘNG (I)		130		15.007.011.740				
II. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH KHÁC										

Sst	Tên tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Máy quay phim kỹ thuật số	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung	chiếc	1	2011	23.086.360	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
2	Bản đồ kỹ thuật số: Bản đồ nội thành Hà Nội	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung	chiếc	1	2011	89.348.215	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
3	Bản đồ y tế TP khu nội, ngoại thành	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung	chiếc	1	2011	63.965.199	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
4	Phần mềm quản lý phục vụ chuyên môn	Phần mềm ứng dụng	bộ	1	2017	12.000.000	0	Hủy bỏ	Hồng, không sử dụng được	
5	Máy bơm nước	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung	chiếc	1	2011	18.000.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
6	Máy bơm tăng áp	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung	chiếc	1	2011	12.500.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
7	Biển công trung tâm	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung	chiếc	1	2010	11.701.498	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
8	Máy điều hòa nhiệt độ cây	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung	chiếc	1	2007	34.500.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
9	Máy Photocopy Shapp	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung	chiếc	1	2011	70.057.123	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
10	Bộ Salong	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung	bộ	1	2014	18.500.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
11	Cây lọc nước 3 chức năng	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung	chiếc	1	2016	20.500.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
12	Cây lọc nước 3 chức năng	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung	chiếc	1	2016	20.500.000	0	Bán	Hồng, không sử dụng được	
CỘNG (II)						394.658.395	0			
TỔNG CỘNG I + II						15.401.670.135	0			